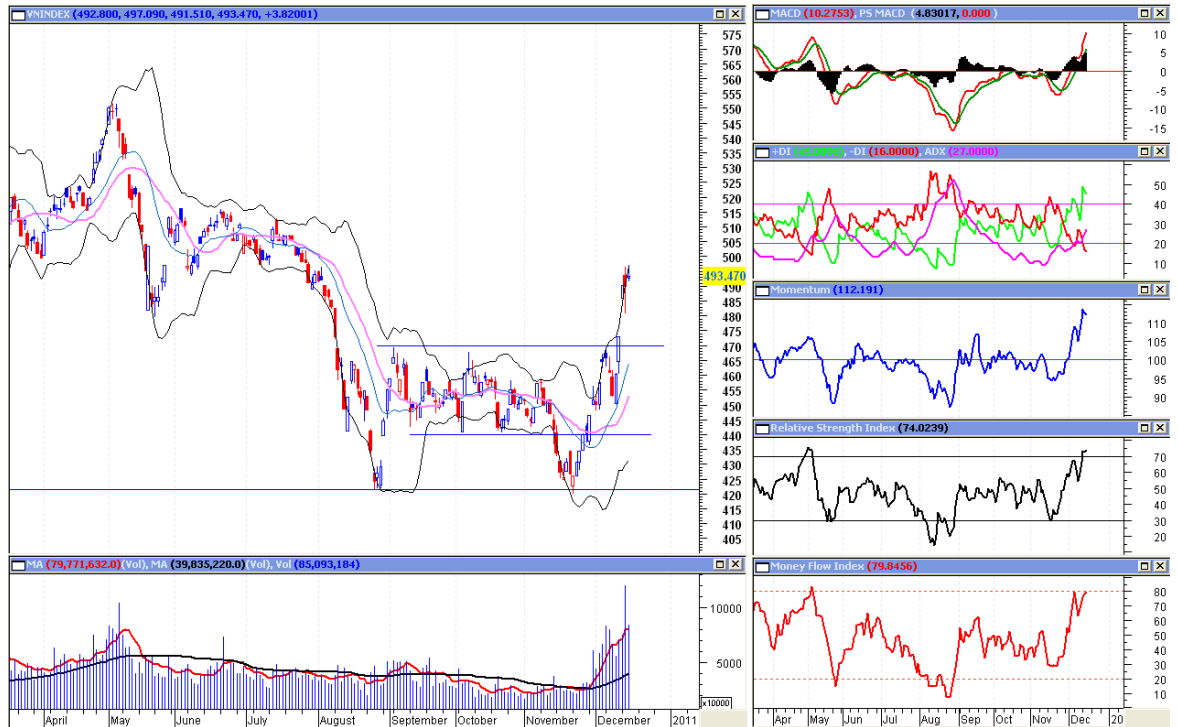


### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**HSX:**  
Xu hướng  
tăng điểm  
chưa bị phá  
vỡ



VN-Index có phiên tăng điểm ngay sau phiên điều chỉnh giảm giá. Nguyên nhân thị trường hồi phục tiếp tục được xem nhờ sự tăng trưởng của nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục tăng mạnh nhất khi CTG, EIB, VCB đồng loạt tăng trần và STB tăng 2,37%. Trong phiên này, số cổ phiếu giảm giá vẫn chiếm đa số nhưng đã giảm từ mức 196 cổ phiếu của phiên trước về mức 145 cổ phiếu giảm giá, số cổ phiếu tăng giá tăng từ 52 cổ phiếu lên 75 cổ phiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,82 điểm, tương đương 0,78%.

Thanh khoản thị trường tiếp tục đạt mức cao với 95,67 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng bao gồm cả thỏa thuận, tương ứng 2.188 tỷ đồng giá trị. Khối lượng giao dịch khớp lệnh trong phiên tiếp tục duy trì trên mức trung bình của giai đoạn hiện tại thể hiện dòng tiền dương như vẫn tiếp tục tham gia thị trường.

Nhà đầu tư nước ngoài phiên hôm nay giảm mua ròng xuống mức 47 tỷ đồng giá trị. Họ đẩy mạnh bán ra các cổ phiếu ngành bất động sản như ITA, CII, BCI và mua ròng các cổ phiếu như DPM, VCB, QCG.

*Thị trường có một phiên giằng co, tăng điểm có hình cây nến ngắn với khối lượng giao dịch khá cho thấy thị trường vẫn tích cực. Phần lớn các cổ phiếu đã điều chỉnh 2 phiên qua cho thấy áp lực bán ngày mai sẽ giảm đi. Hiện tượng điều chỉnh giá tuy không thể hiện bằng biến động giảm điểm của VN-Index nhưng vẫn diễn ra với phần lớn các cổ phiếu niêm yết và phần lớn các cổ phiếu này đã tiến gần mức hỗ trợ tương ứng VN-Index 470 điểm. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng đang thể hiện động lực tăng giá đang yếu dần sẽ tác động mạnh tới chỉ số trong phiên tiếp theo. Như vậy, dường như thị trường đang cho thấy kịch bản giằng co có khả năng hình thành cao hơn trong phiên tiếp theo.*

tuy nhiên áp lực bán đã giảm đi với nhiều cổ phiếu và giá nhiều cổ phiếu đã về vùng hấp dẫn để đầu tư. Xu hướng tăng giá có thể coi là kết thúc nếu Vnindex giảm xuống dưới 470 điểm. Tuy nhiên, việc chỉ số giảm quá vùng 476 – 478 điểm trong phiên ngày mai sẽ là cảnh báo sớm về kịch bản này. Mặt khác, nếu các mức hỗ trợ trên được giữ vững, hoặc VN-Index tiếp tục tăng trong phiên tiếp theo, xu thế tăng giá vẫn được khẳng định với mức mục tiêu ngắn hạn tại vùng kháng cự 500 – 515 điểm.

Hiện tại, VN-Index vẫn trong kênh xu thế tăng giá. Trường hợp nếu thị trường điều chỉnh không sâu, khách hàng nên coi là cơ hội gia tăng lượng cổ phiếu nắm giữ.

## HNX: Điều chỉnh nhẹ



Nhà đầu tư tiếp tục đẩy mạnh chốt lời trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội khi các cổ phiếu đồng loạt giảm giá trong phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại HNX-Index đang dao động gần mức đỉnh trước đó tại 120 điểm và phần lớn cổ phiếu cũng đã giảm về mức giá tương đương tại đỉnh giá này. Như vậy, trong phiên giao dịch tiếp theo, các cổ phiếu sẽ đồng loạt giảm về vùng hỗ trợ và đây là một tín hiệu khả quan đối với thị trường trong ngắn hạn.

Mặc dù đóng cửa tăng 0,99 điểm, tương đương 0,83% khi HNX-Index đóng cửa tại 120,60 điểm nhưng có tới 252 cổ phiếu niêm yết trên HNX tiếp tục giảm giá và 61 cổ phiếu tăng giá. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức cao với 78,9 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương 1.557 tỷ đồng giá trị.

Phiên giao dịch tiếp theo có vai trò quan trọng đối với HNX-Index khi chỉ số và phần lớn cổ phiếu đã giảm sát ngưỡng hỗ trợ. Trong phiên hôm nay, lượng bán ra đã giảm bớt và đây là gợi ý về khả năng giữ vùng mức 120 điểm của HNX-Index trong phiên giao dịch tới. Tuy nhiên, trong sóng điều chỉnh giảm, HNX-Index có sự phụ thuộc mạnh vào biến động của VN-Index và việc nhiệt tình mua vào bất đáy sẽ đi kèm rủi ro nếu VN-Index xuyên qua các mốc hỗ trợ.

Xu thế tăng điểm chưa bị phá vỡ và khách hàng chưa nên vội bán ra, ngược lại có thể tăng thêm lượng cổ phiếu nắm giữ nếu thị trường đảo chiều đi lên.

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Các cổ phiếu thuộc PVN không nằm ngoài diễn biến chung khi đồng loạt giảm điểm trong phiên hôm nay. Trung bình, nhóm cổ phiếu này giảm 3,34% so với phiên giao dịch trước với 17,99 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng. Trong số 28 cổ phiếu niêm yết, có tới 25 cổ phiếu giảm giá, chỉ có 3 cổ phiếu tăng giá.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 15/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	20,700	482,100	↓ -5.05	1.56	8.90	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	11,000	148,400	↓ -4.35	1.41	115.06	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	14,000	423,000	↓ -5.41	1.19	N/A	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	27,300	820,600	↓ -6.51	1.80	2.18	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	15,600	167,900	↓ -6.59	1.34	6.45	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	14,500	543,000	↓ -1.36	0.90	11.28	HNX
7	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	47,900	423,200	↓ -5.89	2.56	6.97	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	26,800	980,900	↓ -5.30	2.07	6.84	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	22,300	325,000	↓ -3.04	1.97	9.41	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,400	382,300	↓ -5.26	0.65	10.82	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	19,100	210,900	↓ -5.91	1.77	8.44	HNX
12	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	15,300	1,040,300	↓ -5.56	1.36	N/A	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	13,000	85,400	↓ -3.70	0.74	24.45	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	21,300	707,000	↓ -6.17	1.76	5.58	HNX
15	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	16,000	74,000	↓ -3.03	1.31	6.22	HNX
16	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	22,600	4,913,800	↓ -3.00	1.50	7.28	HNX
17	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	38,400	1,393,100	↑ 4.07	2.59	8.87	HSX
18	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	17,500	1,180,470	↓ -4.89	1.05	7.14	HSX
19	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,500	64,910	↓ -1.62	3.26	5.39	HSX
20	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	12,800	544,910	↓ -3.76	0.54	14.15	HSX
21	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	53,000	517,980	↑ 1.92	4.01	15.18	HSX
22	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	24,100	281,670	↓ -1.63	1.82	49.12	HSX
23	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	10,600	470,090	↓ -2.75	0.89	41.65	HSX
24	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	17,000	214,450	↓ -1.16	1.54	7.68	HSX
25	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	12,800	1,046,950	↓ -4.48	1.23	N/A	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	13,800	399,550	↑ 4.55	1.17	10.68	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	14,100	49,210	↓ -4.08	1.32	6.06	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	10,700	102,500	↓ -3.60	1.01	13.48	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	12,200	12,200	↑ 2.52	1.09	N/A	UPCOM
30	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	5,900	15,400	↑ 1.72	0.60	N/A	UPCOM
31	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	10,000	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	9,200	36,380	↓ -2.13	0.83	N/A	UPCOM
33	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	7,500	6,900	↓ -5.06	N/A	N/A	UPCOM
34	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	6,500	-	→ 0.00	0.65	N/A	UPCOM
35	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,700	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

\* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

## TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,  
Google Finance;  
CNNMoney, CNBC



**FED: đà hồi phục kinh tế Mỹ vẫn yếu ớt.** Báo cáo của FED mới công bố cho thấy kinh tế Mỹ vẫn hồi phục tuy nhiên với tốc độ chậm chạp và đưa đủ để giảm tỷ lệ thất nghiệp tại đây. FED tuyên bố tiếp tục duy trì mức lãi suất cực thấp nhằm hỗ trợ nền kinh tế. Cơ quan này cũng một lần nữa khẳng định quyết tâm theo đuổi chương trình mở rộng định lượng lần 2 quy mô 600 tỷ USD.

Doanh số bán lẻ tháng 11 tăng 0.8%, cao hơn dự báo 0.5% của các nhà kinh tế và đánh dấu tháng khởi sắc thứ 5 liên tiếp, dấu hiệu của một sự phục hồi vững chắc trong chi tiêu tiêu dùng. Nếu trừ ô tô, doanh số bán lẻ tăng vọt 1.2%, cao gấp đôi so với dự báo 0.6%. Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 11 tăng 0.8%, cao hơn mức dự báo 0.5%. PPI cơ bản (trừ năng lượng và thực phẩm) tăng 0.3%, cao hơn so với dự báo 0.2% của các nhà kinh tế.

Dự trữ hàng tồn kho tháng 10 tăng 0.7%, thấp hơn mức 0.9% trong tháng trước và dự báo 1.1% của các nhà kinh tế. Dự trữ hàng tồn kho giảm trước mùa mua sắm cuối năm thể hiện sự thận trọng của các nhà phân phối về triển vọng tiêu dùng.

**Việt Nam – vàng và USD hạ nhiệt.** Giá vàng trong nước sáng nay bất ngờ giảm mạnh, khoảng 500.000 VND/lượng so với ngày hôm qua, mặc dù giá vàng thế giới đã có phiên tăng tốc mạnh, vượt 1.400 USD/oz. Tỷ giá trên thị trường tự do đầu giờ sáng nay cũng hạ nhiệt, mức mua vào chỉ còn khoảng 21.000VND/USD, bán ra 21.150 VND/USD.

**NHNN vừa có chỉ đạo chấn chỉnh chạy đua lãi suất huy động của các NHTM,** theo đó Thống đốc yêu cầu ấn định lãi suất huy động vốn bằng đồng Việt Nam (lãi suất tiền gửi, lãi suất giấy tờ có giá...) của các tổ chức (trừ tổ chức tín dụng) và cá nhân, bao gồm cả khoản chi khuyến mại dưới mọi hình thức không vượt quá 14%/năm, đã bao gồm cả những chương trình khuyến mại.

Mức lãi suất huy động vốn tối đa này được thực hiện kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2010 và điều chỉnh giảm phù hợp với tình hình lạm phát và cung - cầu vốn thị trường.

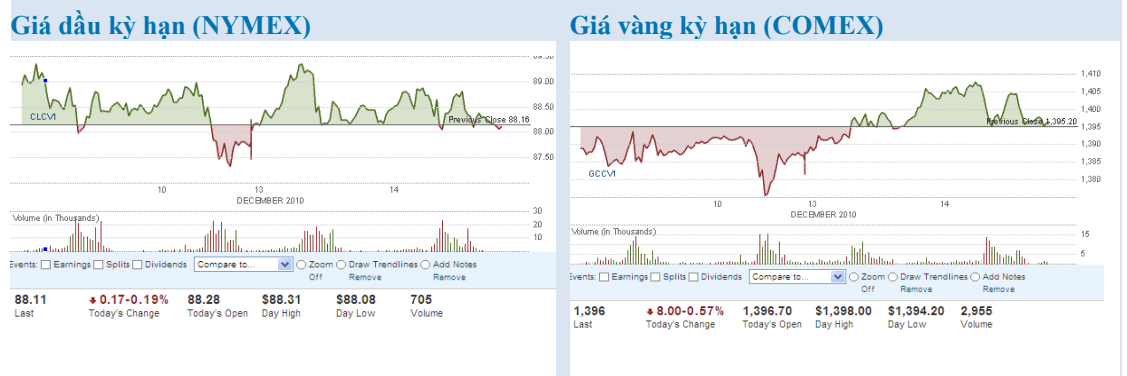
Chúng tôi nhận định biện pháp này có thể tạm thời ổn định thị trường, dập tắt cuộc chạy đua lãi suất công khai giữa các NHTM, gây bất ổn lớn tới hệ thống. Tuy nhiên về trung hạn, biện pháp hành chính có thể gây méo mó thị trường, ảnh hưởng tới

hoạt động của hệ thống NH.

Trước đó, hạn chót tăng vốn tối thiểu lên 3000 tỷ đồng cũng được NHNN lùi lại 1 năm, tới cuối 2011.

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google  
Finance; CNNMoney,  
CNBC



Đồng USD yếu đi kéo giá dầu đi xuống, trong khi vàng tăng mạnh vượt 1.400 USD do lo ngại về triển vọng kinh tế Mỹ

**Giá vàng vượt mốc 1.400 USD/oz.** Giá vàng giao tháng 2 trên sàn COMEX tại New York tung 6,3\$/oz vào cuối phiên hôm qua, lên mức 1.404,3 USD/oz sau khi công bố báo cáo cho thấy kinh tế Mỹ hồi phục chậm và chưa đủ để cải thiện thị trường lao động. Vào 11:20 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.96,77 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.397,8 USD/oz.

**Dầu thô điều chỉnh về mốc 88 USD.** Giá dầu thô điều chỉnh trong phiên giao dịch 14/12 tại thị trường New York do đồng USD yếu đi. Tại thời điểm 13:06 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn giao dịch quanh mức 87,8 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 91,28 USD/thùng.

**Xuất khẩu gạo của Việt Nam có thể giảm 11% trong năm tới.** Hãng Reuters cho biết Hà Nội có kế hoạch xuất khẩu khoảng 6 triệu tấn gạo trong năm 2011, giảm khoảng 11% so với mức kỷ lục đạt được trong năm nay (6,7 triệu tấn).

**VICOFA cắt giảm dự báo sản lượng cà phê vụ 2010/2011.** Theo Hiệp hội cà phê và ca cao Việt Nam, sản lượng cà phê niên vụ 2010/2011 có thể giảm 10% so với dự báo trước đó do thời tiết không thuận lợi tại những vùng cà phê trọng điểm. Vào tháng 9 năm nay, Hiệp hội này dự báo sản lượng năm tới ở khoảng 17,5 triệu bao.

**Giá cao su Ấn Độ điều chỉnh do nguồn cung cải thiện.** Thời tiết khô tại khu vực trồng cao su giúp dự báo sẽ cho sản lượng cải thiện trong vụ thu hoạch tháng 12. Trong khi đó nhu cầu từ một số nhà sản xuất sẫm lốp lớn có xu hướng giảm khiến giá cao su tự nhiên tại đây có thể điều chỉnh trong tuần này, Reuters dẫn lời Mathew Thomas - hội viên Hội kinh doanh Cao su Ấn Độ.

## LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

[www.psi.vn](http://www.psi.vn) | [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Nông thổ sản II	64.00	4,313,200	10,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010
Cảng Mỹ Thới An Giang	138.00	956,900	10,000	28/12/2010	Từ 12/09/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	0
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 12/06/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.00	3,000,000	110	22/12/2010	Từ 12/06/2010

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	HNX	108	30/11/2010
CTCP Đầu tư Sông Hồng - Thăng Long	HNX	30	26/11/2010
CTCP Hanel Xốp Nhựa	HNX	50	26/11/2010
CTCP Tập đoàn Tân Mai	HNX	780.74927	24/11/2010
CTCP Đầu tư Kiến trúc Xây dựng Toàn Thịnh Phát	HNX	300	23/11/2010
Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	HSX	604.921	23/11/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long	HSX	104	10/12/2010
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	150	09/12/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Gas Đô Thị	HNX	188.7	09/12/2010
CTCP Phát triển nhà và Sản xuất Vật liệu Xây dựng Chí Linh	HNX	22.22	09/12/2010
CTCP Thiết kế - Xây dựng - Thương mại Phúc Thịnh	UPCOM		03/12/2010
CTCP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước	HSX	120	01/12/2010

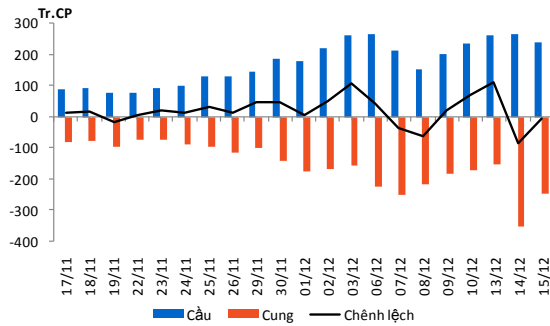
### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	HTI	HSX	249.49		20/12/2010
Cổ phiếu CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Dệt may	VTI	HNX			17/12/2010
CTCP Everpia Việt Nam	EVE	HSX	153.28		17/12/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	PV2	HNX	182.51		16/12/2010
CTCP Kim Khí Miền Trung	KMT	HNX			15/12/2010
CTCP Viễn Thông Vạn Xuân	VAT	HNX	12.00		15/12/2010

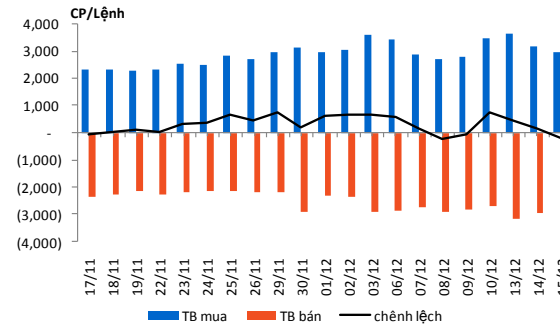
Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

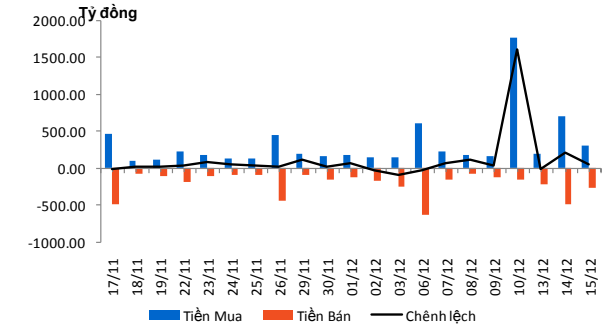
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)

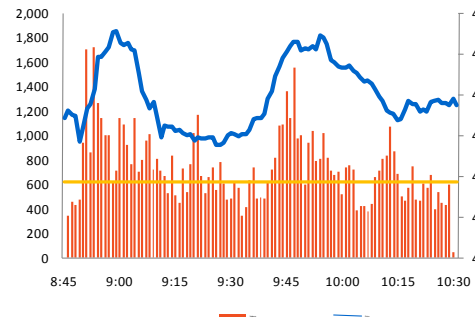


Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



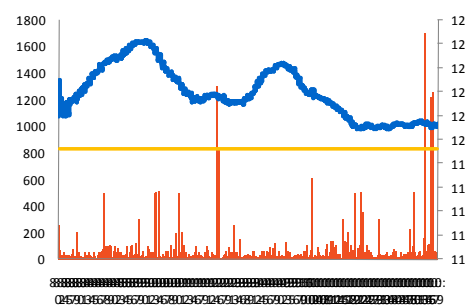
### HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	493.47 ↑	3.82	0.78%
KLGD (triệu ck)	95.68 ↓	-39.28	-29.10%
GTGD (tỷ đồng)	2,188.09 ↓	-1,091.18	-33.28%
Tổng cung (triệu ck)	145.08 ↓	-70.35	-32.66%
Tổng cầu (triệu ck)	147.64 ↓	-18.86	-11.33%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	7.41 ↓	-11.06	-59.87%
KL bán (triệu ck)	7.09 ↓	-3.83	-35.08%
Giá trị mua (tỷ đồng)	270.75 ↓	-386.47	-58.80%
Giá trị bán (tỷ đồng)	222.92 ↓	-217.08	-49.34%



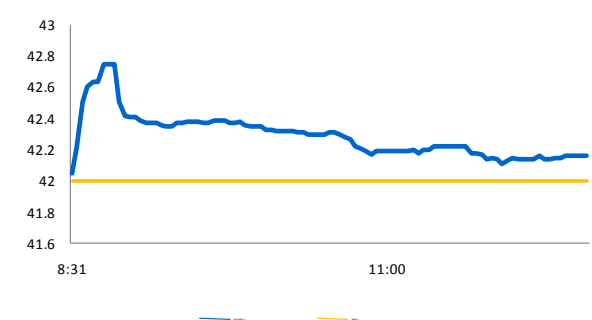
### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	120.60 ↑	0.99	0.83%
KLGD (triệu ck)	78.95 ↓	-15.11	-16.06%
GTGD (tỷ đồng)	1,557.86 ↓	-493.08	-24.04%
Tổng cung (triệu ck)	102.26 ↓	-32.87	-24.33%
Tổng cầu (triệu ck)	92.49 ↓	-6.92	-6.96%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	1.34 ↓	-0.87	-39.28%
KL bán (triệu ck)	2.08 ↓	-0.09	-4.30%
Giá trị mua (tỷ đồng)	35.16 ↓	-13.83	-28.22%
Giá trị bán (tỷ đồng)	38.57 ↓	-12.13	-23.92%



### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	42.16 ↑	0.16	0.38%
KLGD (triệu ck)	1.11 ↑	0.56	104.19%
GTGD (tỷ đồng)	11.83 ↑	6.51	122.24%
Tổng cung (triệu ck)	0.90 ↓	-0.38	-29.92%
Tổng cầu (triệu ck)	0.45 ↓	-0.15	-24.88%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.01 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.26 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SSI	31,000	31,900	2.90	180,095
STB	16,900	17,300	2.37	164,595
SBT	16,400	15,600	-4.88	108,515
ITA	15,600	16,300	4.49	98,836
ITC	25,000	25,200	0.80	70,414

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PAN	16,500	19,900	3,400	20.61
VFC	18,100	19,000	900	4.97
CTG	20,200	21,200	1,000	4.95
CMG	18,300	19,200	900	4.92
UDC	14,300	15,000	700	4.90

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTB	26,000	24,700	-1,300	-5.00
TRI	6,000	5,700	-300	-5.00
VHG	18,000	17,100	-900	-5.00
VID	12,100	11,500	-600	-4.96
VMD	32,500	30,900	-1,600	-4.92

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
DPM	31,487	ITA	45,741
VIC	22,284	VIC	32,576
PVD	21,984	CII	17,016
VCB	20,056	FPT	13,322
SSI	15,696	SSI	11,199

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HBB	12,600	13,400	6.35	198,921
SCR	34,400	33,800	-1.74	146,963
KLS	17,800	17,000	-4.49	135,060
PVX	23,300	22,600	-3.00	112,713
VND	25,000	24,900	-0.40	97,997

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ACB	27,300	29,200	1,900	6.96
CVN	30,500	32,600	2,100	6.89
TV3	13,100	14,000	900	6.87
SHB	13,300	14,200	900	6.77
LDP	41,800	44,600	2,800	6.70

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DAC	38,600	35,900	-2,700	-6.99
SSS	28,600	26,600	-2,000	-6.99
SDA	24,400	22,700	-1,700	-6.97
SD1	23,000	21,400	-1,600	-6.96
CCM	31,700	29,500	-2,200	-6.94

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
ACB	7,403	SHB	15,173
VCG	6,045	ACB	7,403
PVX	4,403	PVX	4,669
NTP	4,349	KLS	4,500
KLS	3,147	PVS	3,752

### UPCOM

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
DNS	9,400	9,400	0.00	8,043
HPT	15,000	14,900	-0.67	956
HIG	20,000	20,000	0.00	342
PSB	9,400	9,200	-2.13	334
MAX	25,500	28,000	9.80	333

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DGT	8,100	8,900	800	9.88
MAX	25,500	28,000	2,500	9.80
GTH	12,300	13,500	1,200	9.76
ACE	16,500	18,100	1,600	9.70
LCC	6,400	7,000	600	9.38

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NDC	39,400	27,000	-12,400	-31.47
BMJ	21,400	19,500	-1,900	-8.88
HDM	8,800	8,100	-700	-7.95
WSB	17,300	16,000	-1,300	-7.51
VPC	7,000	6,500	-500	-7.14

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
HIG	260	PPP	1



# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

*Phòng giao dịch số 2:*

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

*Phòng giao dịch số 3*

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

*Phòng giao dịch số 4*

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

*Chi nhánh TP.HCM:*

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339